

**SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2247/TTKSBT-KD
V/v Thư mời chào giá Máy đo môi trường
và Máy đo nhu cầu oxi hóa sinh COD

Quảng Ninh, ngày 17 tháng 11 năm 2021

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp trang thiết bị

Căn cứ nhu cầu mua sắm thiết bị phục vụ công tác kiểm nghiệm tra, giám sát an toàn vệ sinh lao động, môi trường không khí xung quanh của khoa Hóa sinh – Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ đơn đề nghị của khoa Hóa sinh ngày 22 tháng 10 năm 2021;

Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh xin trân trọng gửi tới quý công ty danh mục hàng hóa Trung tâm có nhu cầu. (Danh mục và số lượng theo phụ lục 1).

Thời gian tiếp nhận báo giá trước 9 giờ 00 phút ngày 22/11/2021;

Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu cung ứng, đề nghị cung cấp các thông tin cụ thể như sau:

- Báo giá thiết bị, bao gồm phụ kiện thay thế định kỳ trong 2 năm đầu tiên;
- Giấy phép lưu hành theo ND 36/2016/ND-CP;
- Giấy ủy quyền cung cấp thiết bị của công ty từ hãng;
- Hồ sơ năng lực của nhà thầu; các hợp đồng mua bán, thuê mướn thiết bị tương tự mà công ty đã cung cấp dịch vụ (nếu có).

Địa chỉ tiếp nhận: Báo giá gửi bản scan (Mẫu và nội dung theo phụ lục II) về địa chỉ email: dauthau.quangninhcdc@gmail.com đồng thời văn bản giấy được ký, đóng dấu hợp pháp gửi qua đường công văn về địa chỉ tiếp nhận: Khoa Hóa sinh – Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh;

Địa chỉ: Số 651 Lê Thánh Tông, phường Bạch Đằng, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Ths Hoàng Thị Phụng. SĐT 0384 747 286;

Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Văn phòng Sở y tế;
- Lưu: VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC

Ninh Văn Chủ

PHỤ LỤC I

(Kèm theo công văn số: 2247/TTKSBT-KD ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Máy đo nhu cầu oxi hóa sinh COD	- Màn hình LCD để điều khiển nhiệt độ và thời gian - Quá trình phân tích nhanh chỉ mất 30 phút tại 160 °C - Nhiệt độ làm việc: tối đa ≥ 160 °C - Độ phân giải 1°C - Độ chính xác nhiệt độ: ± 1°C - Độ ổn định nhiệt độ: $\pm 0,5$°C - Độ đồng đều nhiệt độ: $\pm 0,5$°C - Thời gian làm việc: đặt trong dải từ 0 – 199 phút hay hoạt động liên tục có thể đặt 200, 300,... giá trị thời gian. Khi tắt thiết bị giá trị vẫn lưu trong bộ nhớ. - Số vị trí mẫu: ≥ 16 vị trí (Sử dụng các ống Ø 16 mm và Ø 22 mm đồng thời). - Màn hình hiển thị số hiển thị nhiệt độ và thời gian. - Âm báo sau khi kết thúc mỗi chu trình phản ứng và tự động tắt. - Công suất: > 400W - Kích thước: 168x110x269 mm - Cung cấp bao gồm: + 01 máy chính + 01 nắp an toàn + Sách hướng dẫn sử dụng	Bộ	01	
2	Máy đo môi trường	- Máy chính: 01 chiếc - Bơm + Adapter: 01 chiếc - Cảm biến điện hóa CO LC/H₂S LC dải đo 0 - 2000 ppm CO/0 - 100 ppm H₂S: 01 chiếc	Bộ	01	

		- Cảm biến điện hóa NH3 dải đo 0 - 300 ppm: 01 chiếc - Cảm biến điện hóa SO2 dải đo 0 - 100 ppm: 01 chiếc - Cảm biến PID HC dải đo 0 - 2000 ppm: 01 chiếc - Hộp đựng thân máy nhựa, màu đen : 01 chiếc - USB DIRA với cáp USB cho máy đo và bộ điều hợp truyền thông hồng ngoại cho USB: 01 bộ - DIRA Holder: 01 chiếc - Telescopic probe 100, with accessories: 01 chiếc - Pin + Nguồn điện: 01 bộ - Sạc không dây: 01 chiếc - Dây đeo vai: 01 chiếc - Bộ ghi dữ liệu - Hướng dẫn sử dụng: 01 bộ			
--	--	--	--	--	--

PHỤ LỤC II

Báo giá hàng hóa (Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

(Kèm theo công văn số: 2247/TTKSBT-KD ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

Tên nhà thầu: Công ty

Địa chỉ liên hệ:.....

Điện thoại:Email:.....

Ngày báo giá: Hiệu lực của báo giá:

BÁO GIÁ HÀNG HÓA

Công ty xin gửi tới quý đơn vị thông tin của các mặt hàng công ty có thể cung cấp như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Tên hàng hóa	Tên Thương mại của hàng hóa	Số đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu.	Mục đích sử dụng	Tên thiết bị sử dụng hóa chất	Chủng loại (Model) của thiết bị sử dụng hóa chất	Hãng chủ sở hữu	Hãng sản xuất /nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Đơn giá có VAT	Thành tiền	Nước cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do	Phân loại TTB YT (A,B, C,D)	Phân nhóm theo TT 14/2 020	Giá trúng thầu 12 tháng gần nhất				Ghi chú
																	Giá trúng thầu	Số QĐ phê duyệt trúng thầu	Ngày QĐ phê duyệt trúng thầu	Đơn vị ra Quyết định	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
1																					
2																					

Ghi chú:

(2) yêu cầu nhà thầu tham chiếu với bộ mã theo thông tư số: 04/2017/TT-BYT, ngày 14/04/2017.

(13) là giá trọn gói bao gồm các loại thuế, phí, bảo hiểm, vận chuyển, giao hàng tại kho Trung tâm. Giá trúng thầu ưu tiên tham khảo giá đã được công khai trên cổng thông tin của BYT.

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]